

Số: /BC-CĐCĐ

Đồng Tháp, ngày 23 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG NĂM 2024

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

- Tên trường: TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG ĐỒNG ĐỒNG THÁP;
- Lãnh đạo phụ trách BDCL: Lâm Văn Vũ – Phó Hiệu trưởng;
- Số điện thoại: 0909.669.728;
- Địa chỉ trường: Số 259 Thiên Hộ Dương, phường Hòa Thuận, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Trụ sở chính);
Số 02 Trần Phú, phường 3, TP. Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp (Cơ sở 1).
- E-mail: cdcddt@dtcc.edu.vn
- Website: www.dtcc.edu.vn

B. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG

I. TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

1. Thời gian thực hiện tự đánh giá

1.1. Thời gian thực hiện tự đánh giá: Từ tháng 02 năm 2024 đến tháng 12 năm 2024

1.2. Thời gian công bố báo cáo kết quả tự đánh giá: Tháng 12 năm 2024

2. Kết quả tự đánh giá

2.1. Tổng số điểm tự đánh giá: 98

2.2. Tự đánh giá chất lượng: Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

2.3. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn (*chi tiết tại Phụ lục 01*).

II. TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

- Số lượng chương trình đào tạo thực hiện tự đánh giá: 05

- Số lượng chương trình đào tạo tự đánh giá đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng: 05

1. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo

- Tên ngành, nghề: Công nghệ ô tô

- Trình độ: Cao đẳng

- Cấp độ: (quốc gia/khu vực/quốc tế): Quốc tế

1.1 Thời gian thực hiện tự đánh giá

a. Thời gian thực hiện tự đánh giá: Từ tháng 02 năm 2024 đến tháng 12 năm 2024

b. Thời gian công bố báo cáo kết quả tự đánh giá: Tháng 12 năm 2024

1.2. Kết quả tự đánh giá

a. Tổng số điểm tự đánh giá: 94

b. Tự đánh giá chất lượng: Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo

c. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn (chi tiết tại phụ lục 02).

2. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo

- Tên ngành, nghề: Cắt gọt kim loại

- Trình độ: Cao đẳng

- Cấp độ: (quốc gia/khu vực/quốc tế): Quốc tế

2.1 Thời gian thực hiện tự đánh giá

a. Thời gian thực hiện tự đánh giá: Từ tháng 02 năm 2024 đến tháng 12 năm 2024

b. Thời gian công bố báo cáo kết quả tự đánh giá: Tháng 12 năm 2024

2.2. Kết quả tự đánh giá

a. Tổng số điểm tự đánh giá: 94

b. Tự đánh giá chất lượng: Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo

c. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn (chi tiết tại phụ lục 03).

3. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo:

- Tên ngành, nghề: Công nghệ thực phẩm

- Trình độ: Cao đẳng

- Cấp độ: (quốc gia/khu vực/quốc tế): Khu vực ASEAN

3.1 Thời gian thực hiện tự đánh giá

a. Thời gian thực hiện tự đánh giá: Từ tháng 02 năm 2024 đến tháng 12 năm 2024

b. Thời gian công bố báo cáo kết quả tự đánh giá: Tháng 12 năm 2024

3.2. Kết quả tự đánh giá

a. Tổng số điểm tự đánh giá: 94

b. Tự đánh giá chất lượng: Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo

c. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn (*chi tiết tại phụ lục 04*).

4. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo

- Tên ngành, nghề: Bảo vệ thực vật
- Trình độ: Cao đẳng
- Cấp độ: (*quốc gia/khu vực/quốc tế*): Khu vực ASEAN

4.1. Thời gian thực hiện tự đánh giá

a. Thời gian thực hiện tự đánh giá: Từ tháng 02 năm 2024 đến tháng 12 năm 2024

b. Thời gian công bố báo cáo kết quả tự đánh giá: Tháng 12 năm 2024

4.2. Kết quả tự đánh giá

a. Tổng số điểm tự đánh giá: 98

b. Tự đánh giá chất lượng: Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo.

c. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn (*chi tiết tại phụ lục 05*).

5. Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo

- Tên ngành, nghề: Nuôi trồng thủy sản
- Trình độ: Cao đẳng
- Cấp độ: (*quốc gia/khu vực/quốc tế*): Khu vực ASEAN

5.1. Thời gian thực hiện tự đánh giá

a. Thời gian thực hiện tự đánh giá: Từ tháng 02 năm 2024 đến tháng 12 năm 2024

b. Thời gian công bố báo cáo kết quả tự đánh giá: Tháng 12 năm 2024

5.2. Kết quả tự đánh giá

a. Tổng số điểm tự đánh giá: 98

b. Tự đánh giá chất lượng: Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng chương trình đào tạo

c. Bảng tổng hợp chi tiết điểm tự đánh giá chất lượng theo từng tiêu chí, tiêu chuẩn (*chi tiết tại phụ lục 06*).

C. ĐỀ XUẤT, KHUYẾN NGHỊ

1. Đối với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

- Quan tâm và đầu tư các ngành, nghề trọng điểm cho nhà trường.
- Đầu tư đào tạo chuyên gia về lĩnh vực tư vấn kiểm định.

- Liên kết với các trường Khu vực ASEAN, Quốc tế để nhà trường có cơ hội tiếp cận các chương trình đào tạo nước ngoài.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp

- Tăng cường đầu tư các ngành, nghề đào tạo tại trường, đặc biệt là các ngành, nghề trọng điểm.

- Xem xét và cho chủ trường việc tiếp tục triển khai Đầu tư dự án trường CĐCD Đồng Tháp giai đoạn 3.

- Xem xét nâng định mức cấp kinh phí đặt hàng cung cấp dịch vụ đào tạo trên mỗi HSSV.

3. Đối với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Hỗ trợ trường trong việc đào tạo nghề ngắn hạn, đào tạo nghề cho bộ đội xuất ngũ; đào tạo nghề đi lao động nước ngoài, công tác liên kết đào tạo.

- Tiếp tục tạo điều kiện cho giảng viên trường tham gia các lớp thi chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia theo quy định.

4. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp

Tạo điều kiện cho trường tham gia các hoạt động giáo dục định hướng nghề nghiệp tại các trường THCS, THPT.

5. Đối với các Sở, ngành, các Hội nghề nghiệp, các Công ty, doanh nghiệp

- Hỗ trợ nhà trường trong công tác tuyển sinh hàng năm trong nước và du học sinh Vương quốc Campuchia, Lào;

- Hỗ trợ nhà trường trong hoạt động đào tạo và giải quyết việc làm.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh (để báo cáo);
- Sở LĐTBXH (để báo cáo);
- Lãnh đạo trường (để biết);
- Lưu: VT, ĐT

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Quang Huy